

Số: /KH-CĐSPND

Nam Định, ngày 15 tháng 12 năm 2015

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học năm học 2015 – 2016

Căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm năm học 2015 - 2016, phòng Khoa học – Công nghệ xin dự thảo Kế hoạch tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) năm học 2015 – 2016, cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

1.1. Mục đích:

- Tạo ra các sản phẩm KH&CN, các giải pháp giải quyết một số vấn đề khoa học và thực tiễn trong công tác giáo dục, giảng dạy, quản lý trường học,... Đặc biệt nhằm phục vụ cho việc đổi mới đào tạo theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính thiết thực của các hoạt động KH&CN; đẩy mạnh phong trào hoạt động KH&CN trong sinh viên; hình thành và nâng cao kỹ năng NCKH cho giảng viên, sinh viên.

1.2. Yêu cầu

- Các hoạt động KH&CN phải triển khai theo đúng văn bản chỉ đạo, định hướng nghiên cứu của Bộ Giáo dục - Đào tạo, trường CĐSP Nam Định và phù hợp với điều kiện thực tế và kế hoạch hoạt động chung của trường.

- Đối tượng thực hiện đề tài NCKH phải đảm bảo theo đúng đối tượng, nhiệm vụ, định mức nghiên cứu đã được nhà trường phê duyệt.

- Các hoạt động KH&CN và các lĩnh vực NCKH phải đảm bảo tính toàn diện; đặc biệt ưu tiên quan tâm nghiên cứu những lĩnh vực thuộc nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường (Đổi mới đào tạo theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp).

- Các đề tài, bài viết NCKH phải đảm bảo tính mới, tính khoa học, tính khả thi, nhằm giải quyết các vấn đề đã và đang đặt ra trong thực tiễn công tác quản lý, giảng dạy của trường, của ngành giáo dục.

- Các hoạt động KH&CN phải đảm bảo thời gian, tiến trình của kế hoạch và tuân thủ theo đúng quy trình các hoạt động KH&CN (các hoạt động xét duyệt, nghiệm thu, chuyển giao kết quả nghiên cứu... của các đề tài NCKH).

- Đối với giảng viên đang công tác tại các khoa (tổ) chuyên môn, nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ bắt buộc. Mỗi cá nhân thực hiện 01 đề tài nghiên cứu hoặc nhóm tác giả cùng

nghiên cứu một đề tài lớn.). Các đề tài phải được Hội đồng KH&ĐT xét duyệt mới triển khai thực hiện.

- Đề tài từ cấp Tổ đến cấp Trường được thực hiện trong một năm (trường hợp có lý do chính đáng chưa triển khai kịp thì có thể gia hạn nhưng phải có Đơn xin gia hạn được Chủ tịch hội đồng Khoa học – Đào tạo phê duyệt.

- Mỗi sinh viên đủ tiêu chuẩn nghiên cứu sẽ thực hiện 01 đề tài dưới sự hướng dẫn của giảng viên (có thể 01 đề tài do 01 nhóm nghiên cứu).

- Giảng viên chính hướng dẫn không quá 04 đề tài/ năm học, giảng viên hướng dẫn không quá 02 đề tài/ năm học.

- Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên do giáo viên bộ môn đề xuất và Hội đồng Khoa học đào tạo trường nghiệm thu sau khi đã nghiệm thu tại các Khoa, Tổ.

2. Đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Đối với cán bộ, giảng viên

- Các giảng viên tham gia giảng dạy đều có thể thực hiện nhiệm vụ NCKH và chuyển giao công nghệ.

- Đối với giảng viên đang công tác tại các khoa (tổ) chuyên môn, nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ bắt buộc. Riêng giảng viên trong thời gian hợp đồng, tập sự được miễn thực hiện nhiệm vụ này; khuyến khích các cán bộ, giảng viên làm việc tại các phòng tham gia NCKH và chuyển giao công nghệ.

- Mỗi giảng viên thực hiện 01 đề tài nghiên cứu hoặc nhóm tác giả cùng nghiên cứu một đề tài lớn. Đề tài cấp từ cấp Tổ đến cấp trường thực hiện trong năm học. Các đề tài phải được Hội đồng KH&ĐT xét duyệt mới triển khai thực hiện.

2.2. Đối với sinh viên

- Sinh viên học xong chương trình năm thứ nhất, được xếp loại học tập từ loại Khá trở lên, có năng lực NCKH mới được giới thiệu làm đề tài NCKH.

- Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên do giáo viên bộ môn đề xuất và khoa (tổ) xét duyệt, nghiệm thu.

3. Định hướng nghiên cứu

3.1. Đăng ký khoa học năm học 2014 – 2015

3.1.1. Hội thảo khoa học

STT	TÊN HỘI THẢO	ĐƠN VỊ	CẤP HỘI THẢO	THỜI GIAN HỘI THẢO
1	Nghiên cứu triển khai đào tạo theo định hướng phát triển năng lực người học ở khoa Xã hội	Khoa Xã hội	Cấp khoa	Tháng 5/2016
2	Nâng cao chất lượng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên khoa Giáo dục Tiểu học – Mầm non đáp ứng yêu cầu	Khoa TH - MN	Cấp khoa	Tháng 3/ 2016

	đổi mới hiện nay			
3	Khó khăn và giải pháp trong bước đầu triển khai thực hiện giảng dạy các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh	Khoa Tự nhiên	Cấp khoa	Tháng 01/2016
4	Xây dựng chương trình đào tạo Toán – Tin, khoa học tự nhiên và hoạt động trải nghiệm sáng tạo theo hướng phát triển năng lực người học	Khoa Tự nhiên	Cấp khoa	Tháng 06/2016

3.1.2. Hội nghị khoa học sinh viên

STT	CHỦ ĐỀ HỘI NGHỊ	ĐƠN VỊ	CẤP HỘI THẢO	THỜI GIAN HỘI THẢO
1	Nghiệm thu kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên khoa tự nhiên	Khoa Tự nhiên	Cấp khoa	Tháng 4/2016

3.1.3 Đề tài nghiên cứu khoa học

3.1.3.1 Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường

STT	Họ và tên	Tên đề tài	Đơn vị	Nghiệm thu
1	ThS Đào Thị Anh Lê	Tiếp nhận thơ Xecgay Exenhin ở Việt Nam từ bình diện sáng tác văn học và so sánh loại hình	Khoa Xã hội	5/2016
2	ThS Đỗ Minh Tuấn	Đồ thị k-chính quy với đường kính 2	Khoa Tự nhiên	12/2015
3	ThS Triệu Quỳnh Trang	Hiệu ứng radion lên một số quá trình tán xạ kinh điển của vật lý hạt cơ bản.	Khoa Tự nhiên	01/2016
4	ThS Nguyễn Trung Kiên	Xây dựng và sử dụng tình huống theo hướng tiếp cận năng lực thực hiện trong dạy học Gia công cơ khí tại trường CĐSP Nam Định	Khoa BDNG & CBQLGD	12/2015

3.1.3.2. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Khoa

STT	Họ và tên	Tên đề tài	Đơn vị	Nghiệm thu
1	ThS Trần Thị Tuyết Lan	Vận dụng một số thành tựu của ngôn ngữ học văn bản tìm hiểu các văn bản truyện kể dân gian trong chương trình Ngữ văn THCS	Khoa Xã hội	5/2016
2	ThS Phạm Minh Tâm	Đề xuất phương pháp và hình thức tổ chức dạy học chương Văn học	Khoa Xã hội	5/2016

		Việt Nam thế kỷ X – XIV trong học phần Văn học trung đại Việt Nam theo hướng tiếp cận năng lực người học		
3	ThS Ng. T. Thanh Hương	Xây dựng hệ thống tư liệu tham khảo ở học phần Địa lý tự nhiên Việt Nam (phần Đại cương) phục vụ giảng dạy ở trường CĐSP Nam Định	Khoa Xã hội	5/2016
4	ThS Hoàng Thị Hòa	Đổi mới đánh giá thường xuyên trong dạy học Toán ở tiểu học – thực trạng và giải pháp	Khoa TH - MN	1/2016
5	ThS Bùi Thị Thúy	Một số biện pháp hướng dẫn cho sinh viên CĐSP ngành Giáo dục Mầm non sử dụng trò chơi trong quá trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với biểu tượng số lượng, con số và phép đếm	Khoa TH - MN	3/2016
6	ThS Phạm Thanh Thủy	Rèn tính tự lực cho trẻ mẫu giáo nhỏ (4-5 tuổi) qua hoạt động góc	Khoa TH - MN	3/2016
7	ThS Trần Thị Linh	Hiện tượng chuyển trường nghĩa trong thơ tình Xuân Quỳnh	Khoa TH - MN	3/2016
8	ThS Ngô Bích Cẩm	Hướng dẫn sinh viên thiết kế dạy học theo chủ đề phần Vật lý 8 nhằm phát triển năng lực chuyên biệt của học sinh	Khoa Tự nhiên	5/2016
9	ThS Mai Xuân Dũng	Hướng dẫn sinh viên thiết kế các thí nghiệm phần Điện học để giảng dạy môn Vật lý ở THCS nhằm phát triển năng lực chuyên biệt của học sinh	Khoa Tự nhiên	5/2016
10	ThS Trần Minh Nguyệt	Tăng cường vai trò cố vấn học tập của giáo viên chủ nhiệm phù hợp với phong cách học của học sinh	Khoa Tự nhiên	5/2016
11	ThS Đỗ Văn Dư	Sử dụng phần mềm IATA kiểm định quỹ đề thi một số học phần tin học ở trường CĐSP Nam Định	Khoa Tự nhiên	5/2016
12	ThS Nguyễn Thị Hồng	Đổi mới hình thức thi học phần tin học cho các lớp TCCN bằng việc sử dụng bộ trắc nghiệm trên mạng nội bộ	Khoa Tự nhiên	5/2016
13	ThS Đặng Thị Mai Hiên	Đánh giá thực trạng nhu cầu học tập của sinh viên khoa Tiểu học – Mầm non trường CĐSP Nam Định	Khoa BDNG & CBQLGD	5/2016
14	ThS Lê Thị Ngoãn	Biện pháp quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên của Hiệu trưởng	Khoa BDNG &	5/2016

	trường THCS trên địa bàn thành phố Nam Định	CBQLGD	
--	--	--------	--

3.1.3.3. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Tổ

STT	Họ và tên	Tên đề tài	Đơn vị	Nghiệm thu
1	CN Phạm Hồng Thái	Nghiên cứu, ứng dụng một số bài tập nhằm nâng cao tốc độ giậm nhảy trong nhảy cao úp bụng cho nữ sinh viên khối không chuyên trường CĐSP Nam Định.	Tổ GDTC - QP	Tháng 5/2016
2	CN Nguyễn Ngọc Ánh	Ứng dụng các bài tập thể lực nhằm phát triển sức bền chuyên môn tròn chạy cự ly trung bình cho nữ sinh khối không chuyên trường CĐSP Nam Định	Tổ GDTC - QP	Tháng 5/2016

3.1.3.4. Đề cương bài giảng

TT	HỌ VÀ TÊN	TÊN ĐC/BG/ SỐ TÍN CHỈ	ĐƠN VỊ	THỜI GIAN NT
1	ThS Đỗ Minh Tuấn	Một số chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi THCS môn Toán (3 tín chỉ)	Khoa Tự nhiên	Tháng 4/2016
2	ThS Ng. T Thu Dị	Phương pháp dạy học Hóa học ở trường THCS 3 (3 tín chỉ)	Khoa Tự nhiên	Tháng 4/2016

3.1.3.5. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

TT	Tên đề tài	GV HD	Nhóm thực hiện đề tài	Đơn vị	Thời gian NT dự kiến
1	Xây dựng nội dung trắc nghiệm lập trình đơn giản, Quyển 3 sách Tin học dành cho THCS và tìm	Th.S Đỗ Văn Dư	- Đặng Thị Diệp - Nguyễn Thị Hảo - Đồng Thị Thúy Nhã - Ng. T. Thu Trang	Khoa Tự nhiên	4/2016

	hiểu sử dụng công cụ MCMIX thiết kế đề kiểm tra cho học sinh.				
2	Xây dựng từ điển mini song ngữ Toán - Tiếng Anh chuyên ngành Toán môn Hình học cấp THCS	ThS Đinh Thị Loan	- <i>Trần Thị Dung</i> - <i>Lê Thị Ngọc</i> - <i>Đỗ Thị Hằng</i> - <i>Lại Hải Yến</i>	Khoa Tự nhiên	4/2016
3	Xây dựng từ điển mini song ngữ Toán - Tiếng Anh chuyên ngành Toán môn Đại số - Số học cấp THCS	ThS Đỗ Minh Tuân - CN Phạm Thị Hồng Nhung	- <i>Phạm Thị Mỹ Hạnh</i> - <i>Trịnh Thị Ngọc</i> - <i>Vũ Thị Như</i> - <i>Phan Thị Kim Khánh</i>	Khoa Tự nhiên	4/2016
4	Thiết kế một số phương tiện dạy học môn Vật lý ở THCS	ThS Phạm Thị Nhạn	- <i>Đặng Thị Kim Ngân</i> - <i>Đặng Minh Thúy</i> - <i>Trần Thị Hoa</i>	Khoa Tự nhiên	4/2016
5	Thiết kế một số phương tiện dạy học môn Toán	ThS Đỗ Minh Tuân	- <i>Trần Thị Hồng Thu</i> - <i>Bùi Thị Hiền</i> - <i>Trần Khánh Hòa</i>	Khoa Tự nhiên	4/2016

3.2. Định hướng cụ thể

3.2.1. Về Đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên

Thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, năm học 2015-2016, nhà trường chủ trương đổi mới đào tạo theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học. Vì vậy các hoạt động KH&CN của các đơn vị, cán bộ, giảng viên chủ yếu tập trung nghiên cứu vào vấn đề này. Cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện đề tài NCKH cấp tỉnh đã được phê duyệt
- Quan tâm nghiên cứu những nội dung đổi mới về giáo dục mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai hiện nay. Tập trung nghiên cứu đổi mới chương trình, nội dung, PPDH, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho HSSV.
- Nghiên cứu định hướng phát triển năng lực cho người học theo từng học phần (Xây dựng chuẩn năng lực nghề nghiệp của học phần; xây dựng đề cương chi tiết học phần; thiết kế giáo án, bài giảng điện tử của học phần; xây dựng và biên tập tập bài giảng cho học phần; xây dựng hệ thống câu hỏi và hướng dẫn ôn thi học phần; xây dựng hệ

thông các đề thi học phần và hướng dẫn thi, chấm; xây dựng kế hoạch, đưa sinh viên đi thực tế và đánh giá kết quả).

- Đổi mới công tác quản lý: tập trung nghiên cứu đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý của các phòng, khoa (tổ); việc quản lý hoạt động chuyên môn tại các đơn vị theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học.

- Tập trung nghiên cứu, tìm các giải pháp nâng cao chất lượng đổi mới đào tạo theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp, nhằm đáp ứng yêu cầu chất lượng nguồn nhân lực địa phương và yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo.

- Các phương hướng, giải pháp để tích cực hoá hoạt động học tập của HSSV trong đào tạo theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp; đổi mới mạnh mẽ công tác rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, gắn kết chặt chẽ hơn nữa giữa trường sư phạm với các trường phổ thông, các cơ sở giáo dục đào tạo trong và ngoài tỉnh.

- Tăng cường thực hiện các đề tài theo hướng nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; tích cực triển khai kết quả của các dự án giáo dục vào quá trình dạy học trong Nhà trường; nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý;

- Tiếp tục nghiên cứu những đề tài về thực tiễn giáo dục ở Phổ thông Cơ sở, Tiểu học và Mầm non nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên THCS, Mầm non, Tiểu học.

- Tăng cường chuyên giao, áp dụng kết quả các đề tài/dự án NCKH của cán bộ/ giảng viên trong trường (đã thực hiện trong những năm vừa qua) vào quá trình dạy – học và nghiên cứu hiện nay.

- Tổ chức nghiên cứu các chuyên đề về đào tạo theo hướng phát triển năng lực nghề nghiệp cho người học (Xây dựng nội dung đề cương chi tiết, tập bài giảng, kế hoạch bài học...; công tác rèn luyện nghiệp vụ sư phạm; công tác kiểm tra, đánh giá).

3.2.2. Về các hoạt phổ biến, công bố kết quả nghiên cứu; hoạt động tham gia, tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học

- Tăng cường việc công bố, phổ biến các kết quả NCKH: viết và đăng bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, Bản tin Giáo dục.

- Tăng cường tham dự và tổ chức các hội thảo/ hội nghị khoa học để trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng NCKH; tiếp tục viết bài và tham dự hội thảo khoa học các cấp, đặc biệt là các hội thảo liên trường.

3.2.3. Về công tác NCKH của sinh viên

Căn cứ vào điều kiện thực tế, khả năng nghiên cứu của sinh viên, trong năm học 2015-2016, hoạt động NCKH của sinh viên tập trung vào những vấn đề sau:

- Về nội dung nghiên cứu

+ Nghiên cứu những vấn đề cụ thể, thiết thực trong quá trình học lập, rèn luyện trong trường CĐSP; chú trọng các giải pháp cải tiến phương pháp học tập để nâng cao kết quả học tập, đặc biệt chú trọng các giải pháp cho việc tự học, tự nghiên cứu của HSSV trong trường CĐSP Nam Định.

+ Nghiên cứu một số vấn đề thực tiễn trong dạy học ở các trường THCS, Tiểu học và Mầm non; áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; sử dụng phần mềm tin học

trong giảng dạy; xây dựng các hoạt động ngoại khóa ở các trường phổ thông nhằm tạo ra môi trường học tập thân thiện, tích cực.

4. Kiến nghị

Đề đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và nâng cao chất lượng của các đề tài, phòng KH - CN có một số kiến nghị sau:

4.1. Với sự chỉ đạo của nhà trường

- Tiếp tục đầu tư kinh phí mua sắm giáo trình, tài liệu, sách, báo tham khảo chuyên ngành... để các cán bộ, giảng viên có đầy đủ tài liệu nghiên cứu.
- Xem xét và tăng hỗ trợ về kinh phí cho những đề tài nghiên cứu thực nghiệm của cán bộ, giảng viên, tính giờ khoa học cho Hội đồng xét duyệt đề cương và nghiệm thu cấp cơ sở đối với các đề tài cấp Khoa, Tổ.

4.2. Với các giảng viên

Cần xác định hoạt động NCKH là nhiệm vụ bắt buộc, thường xuyên gắn với công tác quản lý và giảng dạy, gắn với việc nâng cao trình độ chuyên môn.

4.3. Với các đơn vị

Các đơn vị cần động viên, chỉ đạo, giám sát tiến độ triển khai đề tài nghiên cứu của cán bộ, giảng viên. Nghiêm túc trong việc tổ chức xét duyệt đề cương và nghiệm thu đề tài cấp cơ sở.

PHÒNG KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ